

Số: /KH-UBND Than Uyên, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn huyện Than Uyên

Thực hiện Kế hoạch số 3254/KH-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19 tháng 06 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 3254/KH-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu; cụ thể hóa một số mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Đề án phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện để các cấp, các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3254/KH-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Lai Châu gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, các nghị quyết, kế hoạch về phát triển nông nghiệp trên địa bàn huyện; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp dựa trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào sản xuất nhằm khai thác và sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả, tiết kiệm, gia tăng giá trị nông sản, tăng tỷ lệ phụ phẩm nông nghiệp được tái sử dụng, tái chế, bảo vệ môi trường, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

2. Một số mục tiêu cụ thể

- Có ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản của tỉnh được ứng dụng và chuyển giao công nghệ trên địa bàn huyện để phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Tồn thất sau thu hoạch các mặt hàng nông, lâm, thủy sản chủ lực giảm 0,5% đến 1%/năm.

- Trong lĩnh vực trồng trọt: 50% phụ phẩm của các mặt hàng chủ lực được xử lý và tái chế, tái sử dụng, trong đó 65% rơm rạ được thu gom, xử lý và tái sử dụng.

- Trong lĩnh vực chăn nuôi: 70% trang trại áp dụng các công nghệ và kỹ thuật xử lý chất thải chăn nuôi và được tái sử dụng.

- Trong lĩnh vực thủy sản: 20% bùn thải và 20% nước thải trong các trang trại nuôi trồng thủy sản được xử lý và tái sử dụng.

- 100% công chức, viên chức chuyên môn phụ trách lĩnh vực nông nghiệp các cấp, tổ khuyến nông cộng đồng được tập huấn các quy trình xử lý, tái chế chất thải, phụ phẩm đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- 70% trang trại và 50% hợp tác xã trên địa bàn huyện được tiếp cận với các quy trình quản lý, sử dụng chất thải, công nghệ xử lý tái chế, tái sử dụng phụ phẩm trong nông nghiệp.

- Việc áp dụng công nghệ kinh tế tuần hoàn trong các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp giúp tăng ít nhất 10% giá trị gia tăng trong chuỗi ngành hàng nông sản.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản để nâng cao nhận thức, trách nhiệm về sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, tái sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững gắn với bảo vệ môi trường.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ về thực hiện kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp cho cơ quan quản lý, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng các phóng sự, tin bài, chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến quy trình, công nghệ, các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp tuần hoàn để nhân rộng trong cộng đồng.

2. Ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn

- Triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến trên các lĩnh vực, cụ thể:

+ Lĩnh vực trồng trọt: Ứng dụng công nghệ tái chế, xử lý phụ phẩm cây trồng, phụ phẩm từ hoạt động sơ chế, chế biến nông, lâm sản; quy trình sản xuất phân bón từ phụ phẩm nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học; quy trình sản xuất khép kín theo chuỗi giá trị; chế phẩm sinh học phục hồi độ phì đất.

+ Lĩnh vực chăn nuôi: Công nghệ về sản xuất thức ăn chăn nuôi; chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi; quy trình chăn nuôi tuần hoàn không chất thải (quy trình thu gom, xử lý chất thải lỏng, chất thải rắn thành phân bón hữu cơ; công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành chăn nuôi làm năng lượng tái tạo, phân bón,...).

+ Lĩnh vực thủy sản: Quy trình công nghệ sản xuất thức ăn thủy sản, thức ăn bổ sung từ phụ phẩm nông nghiệp; các chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi trồng; quy trình công nghệ nuôi tuần hoàn nguồn nước, không chất thải trong nuôi cá nước lạnh; quy trình thu gom, xử lý tái sử dụng nước nuôi khép kín, xử lý bùn thải, nước thải trong nuôi trồng thủy sản.

+ Lĩnh vực lâm nghiệp: Chuyển giao và ứng dụng công nghệ, xử lý, tái chế và sử dụng phụ phẩm từ lâm nghiệp, nhiên liệu sinh học, Pallet mùn cưa ép từ rừng trồng; phát triển các mô hình sản xuất lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng (mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng,...); mô hình nông lâm kết hợp (cây nông nghiệp ngắn ngày trồng xen với cây lâm nghiệp, Mắc ca xen cây Chè,...).

- Tiếp tục ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; chủ động ứng dụng các giải pháp công nghệ để phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường, ứng phó với các thách thức từ dịch bệnh và biến đổi khí hậu; ứng dụng các giải pháp công nghệ để phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương, thực hiện chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm, tiếp cận với các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn hiệu quả, có tính ứng dụng cao, các công nghệ, tiến bộ kỹ thuật mới về xử lý, tái chế phụ phẩm nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, sơ chế chế biến nông - lâm sản, thực phẩm để áp dụng vào sản xuất ở địa phương.

3. Chuyển giao công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn

- Tổ chức tập huấn kỹ thuật, xây dựng và thực hiện các mô hình khuyến nông nhằm chuyển giao các công nghệ, quy trình kỹ thuật phục vụ phát triển nông nghiệp tuần hoàn trên các lĩnh vực:

+ Lĩnh vực trồng trọt: Tái chế, sử dụng phụ phẩm trong trồng trọt (rơm rạ, thân cây ngô, vỏ trấu,...) làm thức ăn chăn nuôi, đệm lót sinh học cho vật nuôi, phân bón hữu cơ, giá thể trồng nấm; quản lý dịch hại tổng hợp IPM.

+ Lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản: Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong chăn nuôi (chất thải, nước thải, chất độn chuồng) làm phân bón, thức ăn cho trùn quế, ruồi lính đen, chất đốt; quy trình phối trộn chế biến thức ăn truyền thống tận dụng từ các nguyên liệu có sẵn tại địa phương; quy trình kỹ thuật ủ xanh (ủ chua), ủ rơm với ure làm thức ăn cho trâu, bò, dê, ngựa; các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

+ Lĩnh vực lâm nghiệp: Công nghệ sử dụng phụ phẩm lâm nghiệp sản xuất gỗ, nhiên liệu sinh học (viên nén gỗ), Pallet mùn cưa ép gỗ từ rừng trồng; chuyển giao các mô hình nâng cao chất lượng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng như: Mô hình nuôi dưỡng rừng bằng hình thức khoanh nuôi tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung, mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng...

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tuần hoàn có hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp: Mô hình trang trại VAC (vườn - ao - chuồng); mô hình nông lâm ngư kết hợp VACR (vườn - ao - chuồng - rừng); mô hình VACB (vườn - ao - chuồng - biogas),...

4. Phát triển thị trường đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn áp dụng các giải pháp công nghệ số: Công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain,... để truy xuất nguồn gốc của sản phẩm.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử nhằm hỗ trợ quảng bá, giới thiệu, kết nối mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu cho các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn.

5. Chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp

- Nghiên cứu, lồng ghép phát triển công nghệ, ứng dụng, mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp vào các chính sách hỗ trợ của tỉnh như: Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Lai Châu đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung; Đề án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số

2662/KH-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam...

- Đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư sản xuất nông nghiệp theo quy trình khép kín từ khâu sản xuất đến chế biến, bảo quản, thương mại, quy trình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế tuần hoàn; chính sách thu hút và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

- Khuyến khích, thu hút, hỗ trợ đầu tư hệ thống cơ sở sơ chế, đóng gói, bảo quản các mặt hàng nông, lâm, thủy sản chủ lực có quy mô, trang thiết bị phù hợp với sản lượng, đặc tính của các sản phẩm nông nghiệp nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối ngân sách và theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, rà soát các khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ; tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách về phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; lồng ghép kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ từ các Chương trình MTQG, Đề án, Nghị quyết để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch, đảm bảo mục tiêu đề ra.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn trong việc đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về phát triển nông nghiệp tuần hoàn; các công nghệ xử lý, tái chế phụ phẩm, chất thải trong trồng trọt, chăn nuôi.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp nói chung, sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn nói riêng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn ứng dụng thiết bị hiện đại vào sản xuất, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm; thông tin thị trường, tham gia các nền tảng thương mại điện tử, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong nước và xuất khẩu.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển các dự án thuộc Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác của pháp luật.

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nội dung chi thường xuyên thuộc phạm vi chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Lồng ghép các nội dung, giải pháp phát triển nông nghiệp tuần hoàn trong thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án về xử lý chất thải, khai thác tài nguyên, bảo tồn các hệ sinh thái tự nhiên và đa dạng sinh học theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

5. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn kỹ thuật về thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp; xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, đặc biệt các mô hình ứng dụng công nghệ về xử lý phụ phẩm nông nghiệp; xây dựng, phát triển các dự án, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản tuần hoàn theo chuỗi giá trị.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị có liên quan tăng cường đưa tin, bài, chuyên mục về phát triển kinh tế tuần hoàn; truyền thông phổ biến thông tin về khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất nông nghiệp theo chu trình tuần hoàn, khép kín để người dân, doanh nghiệp biết và thực hiện.

7. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ VN huyện và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, tổ chức Hội các cấp,

cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, người sản xuất chủ động tiếp cận ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng và nhân rộng các mô hình nông nghiệp tuần hoàn hiệu quả vào sản xuất nhằm khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, giảm lượng chất thải phát sinh ra môi trường, phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với bảo vệ môi trường.

8. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; lồng ghép các chỉ tiêu, nội dung về phát triển nông nghiệp tuần hoàn trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.

- Phối hợp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện các dự án, mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng tuần hoàn trên địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, người sản xuất tích cực ứng dụng khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp tuần hoàn; nhân rộng các mô hình kinh tế tuần hoàn có hiệu quả trên địa bàn xã, thị trấn.

9. Chế độ báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) **trước ngày 25/11 hằng năm**.

- Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 30/11 hằng năm**.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn huyện Than Uyên. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT
- TT. Huyện ủy
- TT. HĐND huyện
- Lãnh đạo UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Thái